

Số: 622 /QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 25 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh Quyết định số 3625/QĐ-UBND ngày 07/12/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc thành lập
Cụm công nghiệp Thanh Tân, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1762/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tiền Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3625/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Thanh Tân, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số 1541/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số 288/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 07/3/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước về việc điều chỉnh Quyết định thành lập Cụm công nghiệp Thanh Tân, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang tại Tờ trình số 771/TTr-SCT ngày 19/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 3625/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Thanh Tân, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, cụ thể:

1. Ngành nghề thu hút đầu tư:

- Nhóm ngành chế biến bảo quản lương thực, thực phẩm.
- Nhóm ngành cơ khí: sản xuất, lắp ráp, sửa chữa máy móc thiết bị, phụ tùng cơ khí.
- Nhóm ngành hóa chất: các dự án thứ cấp đầu tư sản xuất hóa chất phải theo Phụ lục I của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và phải được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Nhóm ngành điện, điện tử.
- Nhóm ngành công nghiệp hỗ trợ: sản xuất linh kiện phụ tùng kim loại, linh kiện phụ tùng nhựa - cao su, linh kiện phụ tùng điện - điện tử; sản xuất nguyên vật liệu và phụ liệu phục vụ ngành dệt may - da giày; sản xuất vật liệu, thiết bị hỗ trợ phát triển công nghiệp công nghệ cao.
- Nhóm ngành sản xuất các sản phẩm từ nhựa.
- Nhóm ngành sản xuất các sản phẩm phân bón phục vụ nông nghiệp: hữu cơ, vi sinh.
- Các dịch vụ cho sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo quy định.

2. Thông tin Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp:

Chủ đầu tư là: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ĐẠI NGÂN SƠN, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0313803541 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 12/5/2016, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 01/10/2024.

Địa chỉ trụ sở chính: số 49 đường số 3, KDC Cityland, Phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Quốc Tín; sinh ngày: 13/12/1977; quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân: 001077008265 do Cục cảnh sát hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/5/2023; địa chỉ thường trú: khu tập thể Thổ Nhưỡng, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam; chỗ ở hiện tại: 312 Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

3. Quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, vốn đầu tư và cơ cấu vốn đầu tư:

- Quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng chia thành các khu chức năng chính với tỷ lệ áp dụng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng Việt Nam hiện hành dự kiến như sau:

- + Đất nhà máy, kho tàng: 32,18 ha, chiếm tỷ lệ 64,36%
- + Đất công trình hành chính, dịch vụ: 2,17 ha, chiếm tỷ lệ 4,34%
- + Đất các khu kỹ thuật: 1,61 ha, chiếm tỷ lệ 3,22%

- + Đất cây xanh: 8,72 ha, chiếm tỷ lệ 17,44%
- + Đất giao thông: 5,32 ha, chiếm tỷ lệ 10,64%.
- Tổng số vốn đầu tư là: 871.664.550.000 đồng, trong đó:
 - + Vốn góp thực hiện dự án: 271.664.550.000 đồng, chiếm tỷ lệ 31,17% tổng số vốn đầu tư.
 - + Vốn vay ngân hàng thương mại: 600.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 68,83% tổng số vốn đầu tư.

4. Tiến độ thực hiện dự án:

- Từ tháng 02/2018 đến 01/2019: lập, trình phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư.
- Từ tháng 01/2019 đến tháng 4/2024: lập, trình phê duyệt Quyết định thành lập Cụm công nghiệp Thạnh Tân (Quyết định số 3625/QĐ-UBND ngày 07/12/2020); lập, trình Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 (Quyết định số 1823/QĐ-UBND ngày 21/9/2021); lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 19/8/2022); lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư (Quyết định số 1541/QĐ-UBND ngày 12/7/2023); lập hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết 1/500 Cụm công nghiệp Thạnh Tân (Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 12/4/2024)
- Từ tháng 5/2024 - tháng 02/2025: lập hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.
- Từ tháng 02/2025 đến tháng 8/2025: thực hiện thủ tục thuê đất; thủ tục điều chỉnh Quyết định thành lập cụm công nghiệp; thủ tục phòng cháy chữa cháy; thủ tục cấp giấy phép xây dựng.
- + Từ tháng 9/2025 đến tháng 12/2026: triển khai thi công hạ tầng dự án.
- + Từ tháng 12/2026: hoàn thành các hạng mục công trình; mời gọi nhà đầu tư thứ cấp.

5. Căn cứ pháp lý tổ chức, hoạt động của cụm công nghiệp:

Cụm công nghiệp Thạnh Tân được tổ chức, hoạt động theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và được hưởng các ưu đãi đầu tư theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Sở Công Thương phối hợp Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ngũ*

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Như Điều 3;
- VPUB: các PVP;
- Lưu: VT, Giầu.

2 *B*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *Moce*

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Trọng